

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ ban hành quy chế khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 731/TTg ngày 03 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 100/2000/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao Ban quản lý khu công nghiệp cấp tỉnh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Trưởng Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 1767/TTr-BQL ngày 15 tháng 8 năm 2005 và Giám đốc Sở Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 511/TTr-SNV ngày 24 tháng 8 năm 2005;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Nay phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Thủ trưởng cơ

quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính, Bộ Thương mại, Bộ Xây dựng;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bộ Công nghiệp, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Sở Nội vụ (2b);
- Công an thành phố (PC.13);
- VPHĐ-UB : Các PVP, Các Tổ NCTH;
- Lưu (CNN/T) H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG
TRỰC

Nguyễn Thiện Nhân

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN LÝ
CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/2006/QĐ-UB
ngày 12 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

CHƯƠNG I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Ban quản lý Khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có tư cách pháp nhân, có con dấu hình quốc huy; thực hiện chức năng trực tiếp quản lý các khu chế xuất (gọi tắt là KCX), các khu công nghiệp (gọi tắt là KCN) và các cụm công nghiệp (gọi tắt là CCN). Có ranh giới xác định và có chủ đầu tư theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Ban quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đồng thời chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý ngành, lĩnh vực.

3. Ban quản lý thực hiện chế độ tự đảm bảo kinh phí hoạt động theo Quyết định số 138/2001/QĐ-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chế độ tự đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Cơ chế quản lý "Một cửa, tại chỗ" là trực tiếp tiếp nhận, xem xét và giải quyết những vấn đề liên quan đến đầu tư, hoạt động của các doanh nghiệp trong các KCX, KCN, CCN thuộc thẩm quyền của Ban quản lý theo qui định của pháp luật hoặc theo sự ủy quyền của các cơ quan chức năng. Đối với những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền của Ban quản lý thì Ban quản lý tiếp nhận yêu cầu và trực tiếp liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền đề nghị giải quyết những yêu cầu của doanh nghiệp.

Điều 3. Trưởng Ban quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Ban quản lý có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng điều lệ quản lý KCX, KCN, CCN trên cơ sở điều lệ mẫu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2. Tổ chức xây dựng và quản lý thực hiện quy hoạch chi tiết, tiến độ xây dựng, phát triển KCX, KCN, CCN bao gồm : Tham gia quy hoạch phát triển công trình kết cấu hạ tầng; quy hoạch bố trí ngành nghề; tham gia phát triển công trình kết cấu hạ tầng ngoài KCX, KCN, CCN liên quan và khu dân cư phục vụ cho công nhân lao động tại KCX, KCN, CCN. Ủy ban nhân dân thành phố giao cho Ban quản lý làm đầu mối:

a) Quản lý diện tích đất đã được quy hoạch xây dựng KCX, KCN, CCN tổ chức đấu thầu chọn chủ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng;

b) Quản lý kinh phí đền bù giải tỏa dự án KCX, KCN, CCN mới.

3. Đơn đốc, kiểm tra việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong và ngoài KCX, KCN, CCN liên quan để bảo đảm việc xây dựng và đưa vào hoạt động đồng bộ theo đúng quy hoạch và tiến độ được duyệt.

4. Hỗ trợ vận động đầu tư vào KCX, KCN, CCN.

5. Tiếp nhận đơn xin đầu tư kèm theo dự án đầu tư, tổ chức thẩm định và cấp giấy phép đầu tư cho các dự án đầu tư nước ngoài theo ủy quyền.

6. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện giấy phép đầu tư, hợp đồng gia công sản phẩm, hợp đồng cung cấp dịch vụ, hợp đồng kinh doanh, các tranh chấp kinh tế theo yêu cầu của đương sự.

7. Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước về lao động trong việc kiểm tra, thanh tra các quy định của pháp luật về hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, an toàn lao động, tiền lương.

8. Quản lý hoạt động dịch vụ trong KCX, KCN, CCN.

9. Thỏa thuận với Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN, CCN trong việc định giá cho thuê lại đất gắn liền với công trình kết cấu hạ tầng đã xây dựng, các loại phí dịch vụ theo đúng chính sách và pháp luật hiện hành.

10. Cấp, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy chứng chỉ thuộc thẩm quyền hoặc theo ủy quyền; cấp, điều chỉnh và thu hồi các loại giấy phép theo ủy quyền.

11. Được mời đại diện tham dự các cuộc họp của các cơ quan Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố khi bàn về việc hình thành, xây dựng, phát triển và quản lý KCX, KCN, CCN.

12. Báo cáo định kỳ và hàng năm theo quy định của pháp luật về tình hình hình thành, xây dựng, phát triển và quản lý các KCX, KCN, CCN về Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan Chính phủ có liên quan.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và các Bộ, ngành Trung ương.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 5. Tổ chức bộ máy của Ban quản lý:

Ban quản lý gồm có Trưởng Ban, một số Phó Trưởng Ban và các phòng, các đơn vị trực thuộc (Phụ lục danh sách đính kèm).

Điều 6. Chế độ làm việc giữa Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban quản lý:

1. Trưởng Ban quản lý do Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Các Phó Trưởng Ban quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý.

Các Phó Trưởng Ban có trách nhiệm giúp việc Trưởng Ban thực hiện một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về kết quả thực hiện những nội dung công việc được phân công; những trường hợp Trưởng Ban ủy nhiệm cho các Phó Trưởng Ban giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Trưởng Ban thì người được ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm với Trưởng Ban về những ý kiến và quyết định của mình.

3. Các chức danh Trưởng, Phó Phòng, Giám đốc, Phó Giám đốc và các chức danh tương đương các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban quản lý do Trưởng Ban quản lý quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Riêng các thành viên Hội đồng quản trị và Hiệu trưởng trường Cao đẳng bán công công nghệ và quản trị doanh nghiệp, Trưởng Ban quản lý quyết định bổ nhiệm sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 7. Tổ chức bộ máy và nhân sự của Ban quản lý được điều chỉnh phù hợp theo từng giai đoạn phát triển của KCX, KCN, CCN thành phố nhằm đáp ứng chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu phát triển và quản lý có hiệu quả đối với yêu cầu đầu tư, xây dựng và phát triển KCX, KCN, CCN thành phố.

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu đầu tư xây dựng KCX, KCN, CCN mới, Trưởng Ban quản lý có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định hoặc thông qua kế hoạch thành lập doanh nghiệp hay tổ chức sự nghiệp trực thuộc Ban quản lý để đáp ứng yêu cầu quản lý và đầu tư.

Điều 8. Các tổ chức Đảng, Đoàn thể hoạt động tại KCX, KCN, CCN thành phố tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật, điều lệ của từng tổ chức và phù hợp với nội quy, quy định của Ban quản lý.

CHƯƠNG IV

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Đối với Thủ tướng Chính phủ và các Bộ - Ngành Trung ương:

1. Trưởng Ban có nhiệm vụ báo cáo và trình bày với Thủ tướng Chính phủ và các Bộ - Ngành Trung ương về những vấn đề liên quan đến hoạt động của KCX, KCN, CCN thành phố.

2. Những trường hợp vượt quá thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban (được sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố) trực tiếp báo cáo Thủ tướng Chính phủ để giải quyết các vấn đề liên quan đến KCX, KCN, CCN thành phố.

Điều 10. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố:

1. Ban quản lý báo cáo và cung cấp tài liệu cho Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời chất vấn hoặc các kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố những vấn đề liên quan đến KCX, KCN, CCN.

2. Trưởng Ban báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của KCX, KCN, CCN thành phố và của Ban quản lý; tham dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực được phân công, ủy quyền.

3. Trưởng Ban báo cáo, xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

4. Đối với những vấn đề liên quan đến KCX, KCN, CCN thành phố, giữa Ban quản lý với các Sở - ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện chưa có sự nhất trí, thì Trưởng Ban phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp và những kiến nghị của các đơn vị lên Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 11. Đối với các Sở - ngành thành phố:

1. Ban quản lý có trách nhiệm tôn trọng những quy định quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở ngành khác, không ban hành những văn bản trái với quy định của Nhà nước, của Ủy ban nhân dân thành phố về ngành, lĩnh vực do Sở - ngành khác phụ trách.

2. Ban quản lý quan hệ phối hợp với các Sở-ngành thành phố, các tổ chức chính trị-xã hội của thành phố để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý Nhà nước được phân công, ủy quyền. Ban quản lý tham gia ngay từ đầu cùng với Sở - ngành chức năng trong việc quy hoạch, tổ chức quản lý và phát triển các KCX, KCN, CCN.

3. Chủ trì phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân thành phố dự toán hàng năm theo quy định; xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tổng biên chế lao động của Ban quản lý theo từng thời kỳ, chương trình, kế hoạch phát triển, chính sách, cơ chế quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của KCX, KCN, CCN thành phố.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ Ban quản lý hoàn thành nhiệm vụ, quyền hạn được giao nhằm phát huy cơ chế quản lý “Một cửa, tại chỗ” các KCX, KCN, CCN thành phố.

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân các quận-huyện:

Ban quản lý phối hợp với Ủy ban nhân dân quận-huyện, các Sở-ngành và đơn vị liên quan trong việc : quy hoạch và quản lý quy hoạch KCX, KCN, CCN, đền bù - giải tỏa - di dời - tái định cư để xây dựng các KCX, KCN, CCN, xây dựng hạ tầng ngoài tường rào, nhà ở công nhân và an ninh-trật tự KCX, KCN, CCN.

Điều 13. Đối với các Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN, CCN:

1. Quan hệ với Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN, CCN:

Công ty phát triển hạ tầng hoạt động phù hợp với Giấy phép đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận đầu tư, tuân thủ theo Điều lệ KCX, KCN, CCN do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban quản lý trong phạm vi qui định của pháp luật và ủy quyền của các cấp có thẩm quyền. Ban quản lý thực hiện việc quản lý hành chính nhà nước đối với các Công ty phát triển hạ tầng trên các nội dung: Tổ chức xây dựng và quản lý thực hiện quy hoạch chi tiết, tiến độ xây dựng, phát triển KCX, KCN, CCN bao gồm : Tham gia quy hoạch phát triển công trình kết cấu hạ tầng; quy hoạch bố trí ngành nghề; Đơn đốc, kiểm tra việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trong KCX, KCN, CCN; Thỏa thuận với Công ty phát triển hạ tầng KCX, KCN, CCN trong việc định giá cho thuê lại đất gắn liền với công trình kết cấu hạ tầng đã xây dựng, các loại phí dịch vụ theo đúng chính sách và pháp luật hiện hành; xây dựng chương trình và cùng thực hiện việc vận động đầu tư trong và ngoài nước vào KCX, KCN, CCN.

2. Quan hệ với doanh nghiệp trong KCX, KCN, CCN:

Ban quản lý có trách nhiệm quản lý toàn diện doanh nghiệp trong KCX, KCN, CCN theo giấy phép đầu tư, điều lệ KCX, KCN, CCN và sự ủy quyền của các Bộ - Ngành, Ủy ban nhân dân thành phố; hướng dẫn, giám sát, kiểm tra và xử lý các vấn đề phát sinh của doanh nghiệp KCX, KCN, CCN thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban quản lý theo các qui định của pháp luật và theo cơ chế quản lý “Một cửa, tại chỗ”.

Chương 5: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trưởng Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện có liên quan có kế hoạch và biện pháp phối hợp chặt chẽ, đồng bộ thực hiện đúng các Điều được quy định của Quy chế này.

Điều 15. Căn cứ Quy chế này, Trưởng Ban quản lý có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của Ban quản lý, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trưởng Ban quản lý chịu trách nhiệm ban hành Nội quy làm việc của Ban quản lý, tổ chức sắp xếp các phòng - ban, các đơn vị trực thuộc; bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước của Ban quản lý đã được giao.

Điều 16. Trong quá trình thực hiện, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố sẽ được Ủy ban nhân dân thành phố xem xét bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp thực tế theo đề nghị của Trưởng Ban quản lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Thiện Nhân

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC PHÒNG BAN CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ CỦA
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 55/2006/QĐ-UB
ngày 12 tháng 4 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

A.- các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố:

1. Văn phòng.
2. Phòng quản lý xây dựng và môi trường.
3. Phòng quản lý đầu tư.
4. Phòng quản lý lao động.
5. Phòng quản lý doanh nghiệp,
6. Phòng xuất nhập khẩu.
7. Các Phòng đại diện Ban quản lý tại các khu công nghiệp.

B.- Các đơn vị trực thuộc ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố:

1. Trung tâm dịch vụ việc làm các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.
2. Trung tâm dịch vụ công nghiệp và thông tin.
3. Trường Cao đẳng bán công công nghệ và quản trị doanh nghiệp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ